|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD&ĐT BÌNH ĐỊNH****TRƯỜNG THPT NGÔ LÊ TÂN**ĐỀ THAM KHẢO*(Đề thi có 5 trang)* | **KÌ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2025****Môn: LỊCH SỬ***Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề* |

**Họ, tên thí sinh**: ………………………………………………………

**Số báo danh:** ………………………………………………………….

 **Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn:** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Nội dung nào sau đây **không** phải là ý nghĩa của cách mạng công nghiệp hiện đại đối với sự phát triển kinh tế?

A**.** Thúc đẩy khu vực hóa, toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới.

B**.** Góp phần mở rộng và đa dạng hóa các hình thức sản xuất, quản lý.

C**.** Đưa loài người chuyển từ văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.

D. Tăng năng suất lao động, rút ngắn thời gian sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm.

**Câu 2.** Điều kiện tự nhiên nào sau đây **không** phải là cơ sở hình thành nền văn minh Văn Lang-Âu Lạc?

A. Đất đai phì nhiêu, màu mỡ, có nhiều sông lớn.

B. Địa hình chủ yếu là núi với nhiều cảnh đẹp.

C. Vị trí địa lí thuận lợi cho giao lưu, tiếp xúc với các nền văn minh.

D.Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, thuận lợi cho trồng trọt, chăn nuôi.

**Câu 3.** Lực lượng nào sau đây giữ vai trò lãnh đạo cuộc cách mạng tư sản Anh?

A. Tư sản và chủ nô. B. Tư sản và quý tộc mới.

C. Quần chúng nhân dân. D. Tư sản và vô sản.

**Câu 4**: Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia duy nhất đi theo con đường xã hội chủ nghĩa là

A. Lào. B. Trung Quốc. C. Liên Xô. D. Việt Nam.

**Câu 5**. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng kết quả cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ cuối thế kỉ XIV, đầu thế kỉ XV?

A. Vai trò, sức mạnh của nhà nước được tăng cường.

B. Đưa đất nước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.

C. Lĩnh vực quân đội, quốc phòng được củng cố.

D. Giúp Đại Việt thoát khỏi nguy cơ bị xâm lược.

**Câu 6**: Biển Đông nước ta góp phần quan trọng vào việc phát triển các ngành kinh tế trọng điểm, **ngoại trừ**

A. nông nghiệp trồng lúa nước. B. thương mại hàng hải.

C. nuôi trồng thủy sản. D. du lịch - dịch vụ.

**Câu 7:** Nội dung nào sau đây thể hiện vai trò của Liên Hợp quốc?

A. Duy trì hòa bình, an ninh quốc tế.

B. Đảm bảo đời sống cho nhân dân.

C. Thúc đẩy hợp tác quân sự giữa các nước.

D. Góp phần hình thành các công ty xuyên quốc gia.

**Câu 8**: Sự kiện nào sau đây là tác động của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đối với Việt Nam?

A. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời. B. Cách mạng tháng Tám thành công.

C. Hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết. D. Công cuộc Đổi mới đất nước.

**Câu 9**: Sự kiện nào sau đây đã chi phối toàn bộ đời sống chính trị thế giới trong nửa sau thế kỉ XX?

A. Sự tồn tại của Trật tự hai cực I-an-ta.

B. Chiến tranh xâm lược Đông Dương của Pháp.

C. Kế hoạch phục hưng châu Âu của Mỹ.

D. Sự ra đời tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.

**Câu 10**: Sự kiện nào sau đây đánh dấu bước ngoặt phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. ASEAN được thành lập. B. Hiệp ước Bali được kí kết.

C. Việt Nam gia nhập ASEAN. D. Cam-pu-chia gia nhập ASEAN.

**Câu 11**: Cơ hội của Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) đối với Việt Nam là

A. hàng hóa được lưu chuyển tự do. B. bảo vệ hòa bình và an ninh quốc gia.

C. bảo vệ và phát triển con người. D. sự cạnh tranh với các nền kinh tế.

**Câu 12:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nguyên nhân khách quan dẫn tới thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam.

B. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Đông Dương.

C. Quá trình chuẩn bị chu đáo, lâu dài của quân và dân ta.

D. Liên Xô và quân đồng minh đánh bại chủ nghĩa phát xít.

**Câu 13:** Một trong những nguyên nhân chủ quan dẫn tới thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954) là

A. hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân chưa được củng cố.

B. quân đội được trang bị vũ khí hiện đại hơn quân Pháp.

C. hậu phương kháng chiến nhỏ hẹp lại bị bao vây, cô lập.

D. đường lối kháng chiến đúng đắn, linh hoạt, sáng tạo.

**Câu 14.** Trong thời kì 1946 - 1954, chiến dịch nào sau đây của quân dân Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp?

A. Việt Bắc. B. Biên giới. C. Hồ Chí Minh. D. Điện Biên Phủ.

**Câu 15.** Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954- 1975), thắng lợi nào đánh dấu bước phát triển của cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

A. Ấp Bắc. B. Đồng khởi. C. Vạn Tường. D. Núi Thành.

**Câu 16.** Thắng lợi nào sau đây của nhân dân Việt Nam ở thế kỉ XX đã góp phần làm nên “Sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”?

A. Chiến thắng Ngọc Hồi – Đống Đa. B. Cao trào kháng Nhật cứu nước.

C. Chiến dịch Điện Biên Phủ. D. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 17.** Nội dung nào sau đây là một trong những bài học lịch sử của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay?

A. Phát triển khối đoàn kết dân tộc ở mọi thời đại.

B. Đề cao tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh của nhân dân.

C. Phát triển, sáng tạo nghệ thuật lãnh đạo và nghệ thuật quân sự.

D. Luôn tranh thủ sự ủng hộ của các lực lượng tiến bộ trên thế giới.

**Câu 18.** Một trong những bài học kinh nghiệm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay là

A. xây dựng đất nước giàu mạnh về kinh tế, quân sự, ổn định về chính trị,

B. đổi mới toàn diện, đồng bộ, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp.

C. phát huy tinh thần tự lực, tự cường, vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân.

D. kiên quyết giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

**Câu 19.** Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra đường lối đổi mới trong bối cảnh đất nước như thế nào?

A. Thống nhất về mặt nhà nước. B. Đang trong xu thế hội nhập quốc tế.

C. Khủng hoảng kinh tế - xã hội. D. Đạt được nhiều thành tựu trong xây dựng CNXH.

**Câu 20.** Điểm tương đồng về hoạt động đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 1975 – 1985 và giai đoạn 1986 đến nay là mở rộng hợp tác với

A. các quốc gia và tổ chức quốc tế. B. các nước tư bản chủ nghĩa.

C. các quốc gia Đông Nam Á. D. các tổ chức kinh tế quốc tế.

**Câu 21**. Nội dung nào sau đây ***không*** phản ánh đúng bài học kinh nghiệm của công cuộc đổi mới ở Việt Nam từ 1986 đến nay?

A. Đổi mới toàn diện, đồng bộ, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp.

B. Kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trên nền tảng chủ nghĩa Mác- Lê-nin.

C. Đổi mới phải dựa vào ngoại lực, sức mạnh của thời đại trong điều kiện hội nhập quốc tế.

D. Đổi mới phải vì lợi ích của nhân dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân**.**

**Câu 22.** Năm 1919, Nguyễn Tất Thành gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc xai khi đang hoạt động ở đâu?

A. Anh. B. Pháp. C. Nga. D. Mỹ.

**Câu 23.** Một trong những yếu tố ảnh hưởng đến cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh là

A. được học hỏi những kinh nghiệm cứu nước của các bậc tiền bối.

B. từ nhỏ có sự đồng cảm với bạn bè và nhân dân lao động ở các địa phương.

C. sinh ra trong hoàn cảnh đất nước có độc lập, chủ quyền và kinh tế phát triển.

D. được thừa hưởng những truyền thống tốt đẹp của đất nước, quê hương, gia đình.

**Câu 24.** Năm 2016, Bộ chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW về

A. tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

B. tổ chức cuộc vận động “Sống, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

C. đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hành tiết kiệm.

D. đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh..

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai**. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Huy động phân bổ, sử dụng, quản lí hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển, tạo chuyển biến căn bản về kinh tế, văn hóa, xã hội ở vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng tính đặc thù của từng vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc. Có cơ chế thúc đẩy tính tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững”.*

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập 1,* NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.170)

**a.** Đoạn trích phản ánh quan điểm của Đảng và Nhà nước về chính sách dân tộc.

**b.** Trong quan điểm, đường lối về chính sách dân tộc, Đảng và Nhà nước xác định các nguyên tắc cơ bản là bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau.

**c.** Các dân tộc trên đất nước Việt Nam, không có sự khác nhau về số dân, trình độ phát triển, phong tục tập quán.

**d.** Trên đất nước Việt Nam, dân tộc nào có trình độ phát triển về kinh tế- xã hội sẽ giúp đỡ cho các dân tộc còn khó khăn để cùng vươn lên.

**Câu 2:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Giờ tổng khởi nghĩa đã đánh!

 Cơ hội có một cho quân dân Việt Nam vùng dậy giành lấy quyền độc lập của nước nhà!...

Chúng ta phải hành động cho nhanh, với một tinh thần vô cùng quả cảm, vô cùng thận trọng!...

 Cuộc thắng lợi hoàn toàn nhất định sẽ về ta!”

 (Trích : *Quân lệnh số 1* của Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc)

**a.** Đoạn trích trên nói về cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

**b.** Thời cơ trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 được xác định từ khi Nhật đầu hàng đồng minh đến khi quân Đồng minh vào nước ta.

**c.** Cách mạng tháng Tám năm 1945 để lại bài học kinh nghiệm về nhận biết thời cơ và chớp thời cơ.

**d.** Đoạn trích trên cho thấy Đảng Cộng sản Đông Dương đã đưa ra dự báo và thể hiện quyết tâm giành chính quyền.

**Câu 3:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Bài học của thời kì Chiến tranh lạnh đã chứng tỏ phương thức quan hệ quốc tế lấy đối đầu chính trị - quân sự là chủ yếu không còn phù hợp, phải chịu nhiều tổn thất hoặc thất bại như hai nước Xô – Mỹ và một bị thương, một bị mất. Trong khi đó, phương thức lấy hợp tác và cạnh tranh về kinh tế - chính trị là chính lại thu được nhiều tiến bộ, kết quả như các nước Đức, Nhật và NICs. Sự hưng thịnh hay suy vong của một quốc gia quyết định bởi sức mạnh tổng hợp của quốc gia đó, mà chủ yếu là thực lực kinh tế và khoa học – kĩ thuật”.*

 (Vũ Dương Ninh (chủ biên), *Một số chuyên đề lịch sử thế giới,* NXB ĐHQG Hà Nội, Hà Nội, 2001, tr 401)

**a.** Chiến tranh lạnh là sự đối đầu chính trị - quân sự giữa hai nước Liên Xô và Mỹ .

**b.** Chiến tranh lạnh là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Liên Xô.

**c.** Sức mạnh thực sự của một quốc gia hiện nay là quân sự.

**d.** Xu thế của thế giới sau Chiến tranh lạnh là một cực nhiều trung tâm.

**Câu 4:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Hiệu quả cải cách hành chính của Minh Mạng là đã tăng cường được tính thống nhất quốc gia, củng cố được vương triều Nguyễn, phần nào ổn định được xã hội sau hàng thế kỉ chiến tranh, vừa chống ngoại xâm vừa nội chiến liên miên. Nhưng bị hạn chế và không tạo nên được sức mạnh kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và quan hệ quốc tế tốt đẹp, có khả năng kiềm chế được ngoại xâm”*

 (Văn Tạo, *Mười cuộc cải cách, đổi mới lớn trong lịch sử Việt Nam*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2006, tr.251)

**a.** Đoạn trích trên nói lên tác động tích cực và hạn chế trong cải cách của vua Minh Mạng.

**b.** Một trong những hiệu quả tích cực trong cải cách của vua Minh Mạng là tạo dựng được mối quan hệ tốt đẹp với bên ngoài, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc.

**c.** Từ cuộc cải cách của vua Minh Mạng có thể áp dụng vào việc phân định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và cán bộ, công chức nhà nước Việt Nam hiện nay.

**d.** Một trong những di sản lớn nhất trong cuộc cải cách của vua Minh Mạng còn giá trị đến ngày nay là cách thức phân chia đơn vị hành chính cấp tỉnh.

-------------HẾT-------------

*- Thí sinh không được sử dụng tài liệu.*

*- Giám thị không giải thích gì thêm.*